

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ CAI LẬY  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh TPc**

Bản án số: 25/2022/HS-ST

Ngày: 18/3/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**  
***Thành phần Hội đồng xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa NPên tòa:* Bà Dương Thị Hằng Ni.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Văn Tám.

2. Ông Đặng Thế Ứng.

- *Thư ký NPên tòa:* Ông Phạm Văn Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia NPên tòa có:* Ông Đặng Duy Thanh, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đ      Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Bóng.

Sinh ngày 07 tháng 3 năm 1998, tại tỉnh Tiền Giang.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp MT, xã HT, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Nghề ngH: không.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 08/12.

\* Quan hệ gia đình:

Cha: Nguyễn H, sinh năm 1972.

Mẹ: Lê T, sinh năm 1977.

Cùng đăng ký thường trú: xã HT, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo là con một trong gia đình.

Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: 02.

+ Lần 1: Ngày 16/12/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 96/2019/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 20/3/2021.

+ Lần 2: Ngày 23/8/2019 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HT, thị xã Cai Lay Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 31/10/2019.

- Tiền án: Ngày 25/8/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp T sản tại bản án số 26/2017/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/9/2018, hiện án phí hình sự và dân sự chưa thi hành.

Đặc điểm nhân thân:

+ Ngày 17/3/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử 06 tháng tù về tội trộm cắp T sản tại bản án số 06/2016/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/11/2016.

+ Ngày 25/01/2017 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HT, thị xã Cai Lậy Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 25/4/2017.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 03/10/2021, chuyển tạm giam ngày 06/10/2021.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Ông Nguyễn H, sinh năm 1972 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp MT, xã HT, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn H– Luật sư thuộc đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

*Bị hại:* Ông Trần L, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp ML, xã HT, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại NPên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 02/10/2021 Nguyễn Đ, sinh năm 1998, nơi cư trú ấp MT, xã HT, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang cùng một đối tượng tên P (chưa rõ nhân thân) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave đến nhà của Nguyễn TP, sinh năm 1996, nơi cư trú ấp ML, xã HT, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang chơi. Khi đến nơi thì P quay xe ra về, tại nhà của TP lúc này có TP; Đ; Nguyễn NP, sinh năm 1997, nơi cư trú ấp 3, xã B, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang; Huỳnh T, sinh năm 1989, nơi cư trú ấp MH, xã HT, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang và K (chưa rõ nhân thân). Khoảng 16 giờ cùng ngày thì TP và NP đi mua ma túy về để cùng sử dụng chung. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, NP rủ Đ và K đi trộm cắp mô tô gần nhà của NP, Đ và K đồng ý. Tuy nhiên, trên đường đi thì NP đổi ý không đi trộm nữa do trời mưa nên cả ba quay lại nhà của TP. Trên đường đi về, K nói lúc nãy thấy có chiếc xe mô tô đậu ở lề đường, không có ai trong coi nên rủ Đ và NP đi trộm xe mô tô này, thì Đ và NP đồng ý. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius (không rõ biển số) chở NP và Đ đến đoạn đường Bắc Ban Chón thuộc ấp MH, xã HT, thị xã Cai Lậy thì nhìn thấy một xe mô tô nhãn hiệu Sufat, biển số 63B2-022.18 của ông Trần L, sinh năm 1970, nơi cư trú ấp ML, xã HT, thị xã Cai Lậy đậu cặp lộ, Đ đi lại trộm xe mô tô nhưng không trộm được do xe mô tô có khóa bằng dây xích và ổ khóa nên Đ đi trở lại nơi K, NP đang chờ thì K điều khiển xe chở NP và Đ quay trở lại nhà của TP. Tại nhà TP, K đi ra nhà sau lấy một con dao, còn Đ hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 63B2-95572 của T nói đi công chuyện thì T đồng ý, K để con dao lên xe mô tô của T cho Đ điều khiển chạy đi, K thì điều khiển xe mô tô chở NP chạy theo. Khi đến vị trí xe mô tô biển số 63B2-022.18 của ông L thì Đ cầm dao đi lại đập vào ổ khóa 02 cái thì ổ

khóa bung ra, lúc này có tiếng chó sủa lớn nên Đ không dám lấy trộm xe mà cùng K và NP tiếp tục lên xe mô tô quay trở lại nhà của TP. Sau đó, K tiếp tục điều khiển xe mô tô Sirius chở Đ quay lại để lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu Sufat biển số 63B2-022.18 của ông L, còn NP thì không đi mà ở lại nhà của TP. Sau khi lấy trộm được xe mô tô của ông L, Đ lên xe ngồi, K điều khiển xe mô tô Sirius đẩy phía sau đem về nhà TP, lúc này NP từ trong nhà TP đi ra mở cửa cho K và Đ dẫn xe mô tô trộm được đem cất trong nhà của TP.

Đến khoảng 00 giờ ngày 03/10/2021 Công an thị xã Cai Lậy tiến hành kiểm tra hành chính nhà của Nguyễn TP thì P hiện các đối tượng và tạm giữ các vật chứng có liên quan đến vụ án.

Vật chứng thu giữ:

- + 01 dụng cụ gồm: nỏ thủy tinh được gắn vào một nắp nhựa (chay nước giải khác, ống hút nhựa màu trắng gắn vào nắp nhựa (bộ dụng cụ để sử dụng ma túy).
- + 03 bột lửa ga.
- + 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream màu nâu, biển số 63B2-02218.
- + 01 con dao.
- + 01 ổ khóa dây.

Quá trình xác minh xác định xe mô tô nhãn hiệu Dream màu nâu, biển số 63B2-02218 mà Cơ quan điều tra thu giữ đúng nhãn hiệu là Sufat màu nâu, biển số 63B2-02218 do quá trình sử dụng bị hư hỏng nên bị hại là ông Trần L đã thay dàn áo và bộ chụp lọc máy thành nhãn hiệu Honda.

Bản kết luận định giá T sản số: 124 ngày 04/10/2021 của Hội đồng định giá T sản trong tổ tụng hình sự thị xã Cai Lậy kết luận xe mô tô hiệu Sufat biển số 63B2-022.18 bị chiếm đoạt vào ngày 02/10/2021 trị giá 3.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Ngày 05/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã ra quyết định xử lý vật chứng, tiến hành trao trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Sufat màu nâu, biển số 63B2-02218 cho chủ sở hữu là ông Trần L.

Kết luận giám định pháp y về tâm thần theo trung cầu số 227/2021/KLGD ngày 07/12/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận: Nguyễn Đ

- Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại: Rối loạn nhân cách thực tổn (F07,0 – ICD10) + Rối loạn nhân cách, hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy (F19.71 – ICD10).

- Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đang sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- Về việc xác định người có nhược điểm về thể chất, tinh thần: theo bảng phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 (ICD 10) và các văn bản chuyên ngành, không sử dụng cụm từ “nhược điểm” về thể chất, tinh thần

Cáo trạng số 13/CT-VKSTXCL ngày 17/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố Nguyễn Đ tội “Trộm cắp T sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đ thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Đ phạm tội “Trộm cắp T sản”, áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Điều 38; điểm q, s khoản 1; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu nên không xem xét. Về vật chứng: đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Sufat màu nâu, biển số 63B2-02218 đã trả lại cho bị hại nên không xem xét, đối với 01 dụng cụ gồm: nỏ thủy tinh được gắn vào một nắp nhựa (chay nước giải khác, ống hút nhựa màu trắng gắn vào nắp nhựa (bộ dụng cụ để sử dụng ma túy); 03 bật lửa ga; 01 con dao; 01 ổ khóa dây tích thu tiêu hủy, bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo ông Nguyễn H xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo P biểu ý kiến bào chữa: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt truy tố đối với bị cáo. Về các tình tiết giảm nhẹ, thống nhất cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm s, q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn, cha bị cáo đang bị bệnh, cha mẹ đã ly hôn nên bị cáo sống thiếu thốn tình cảm của cha mẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử để đưa ra mức hình phạt vừa có tác dụng răn đe vừa tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về thành công dân có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại NPên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Việc vắng mặt bị hại: Xét thấy, trong hồ sơ đã có lời khai của bị hại và việc vắng mặt bị hại không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, luật sư, bị hại không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Theo các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 22 giờ ngày 02/10/2021 tại đoạn đường Bắc Ban Chón thuộc ấp MH, xã HT, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang Nguyễn Đ đã có hành vi lén lút lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu Sufat, biển số 63B2-022.18 của ông Trần L, T sản thiệt hại trị giá 3.000.000 đồng.

[4] Tại NPên tòa, bị cáo Nguyễn Đ thừa nhận hành vi phạm tội. Lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[5] Về giá trị T sản bị chiếm đoạt: Bản kết luận định giá T sản số: 124 ngày 04/10/2021 của Hội đồng định giá T sản trong tổ tụng hình sự thị xã Cai Lậy kết luận xe mô tô hiệu Sufat biển số 63B2-022.18 bị chiếm đoạt vào ngày 02/10/2021 trị giá 3.000.000 đồng.

[6] Cáo trạng số 13/CT-VKSTXCL ngày 17/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy và lời luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại NPên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Đ tội “Trộm cắp T sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[7] Bị cáo Nguyễn Đ đã lợi dụng đêm khuya, T sản không người trông coi để thực hiện hành vi trộm cắp T sản của người khác, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu T sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an xã hội; nhưng do tham lam và có ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý thức hiện hành vi phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra.

[8] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo có người có nhân thân xấu, đã có tiền án về tội trộm cắp T sản. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi, thành khẩn khai báo nên được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại T sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã trao trả lại cho bị hại 01 xe mô tô nhãn hiệu Sufat màu nâu, biển số 63B2-02218 theo quyết định xử lý vật chứng số 51 ngày 05/10/2021 và biên bản về việc trả lại đồ vật, T liệu ngày 10/10/2021, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tịch thu tiêu hủy: 01 dụng cụ gồm: nỏ thủy tinh được gắn vào một nắp nhựa (chạy nước giải khác, ống hút nhựa màu trắng gắn vào nắp nhựa (bộ dụng cụ để sử dụng ma túy); 03 bật lửa ga; 01 con dao; 01 ổ khóa dây.

[11] Đối tượng tên K và Nguyễn NP có hành vi cùng Nguyễn Đ trộm cắp T sản, K hiện chưa xác định được nhân thân, còn Nguyễn NP đã bỏ địa phương đi không rõ lý do nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, truy tìm xử lý sau.

[12] Nguyễn Đ mua ma túy của người không rõ nhân thân để sử dụng, còn Nguyễn TP, Nguyễn NP có hành vi mua ma túy của người không rõ nhân thân rồi đem về nhà TP cùng nhiều người sử dụng có dấu hiệu của tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, TP và NP hiện đã bỏ địa phương đi không rõ lý do nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[13] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ.

[14] Xét, đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo là có căn cứ và phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần đề nghị của Luật sư.

[15] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đ phạm tội “Trộm cắp T sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm q, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 dụng cụ gồm: nỏ thủy tinh được gắn vào một nắp nhựa (chạy nước giải khác, ống hút nhựa màu trắng gắn vào nắp nhựa (bộ dụng cụ để sử dụng ma túy); 03 bật lửa ga; 01 con dao; 01 ổ khóa dây.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có mặt tại NPên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại NPên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Đ bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

#### **\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSNDTXCai Lậy;
- Cơ quan THADSTXCai Lậy;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

Thẩm phán – Chủ tọa NPên tòa

**Dương Thị Hằng Ni**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**    **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA NPÊN TÒA**  
(Ký tên, ghi rõ họ tên)                      (Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSNDTXCai Lậy;
- Cơ quan THADSTX Cai Lậy;
- Bị cáo; bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
Thẩm phán – Chủ tọa NPên tòa

**Lê Thị Hồng Tâm**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ CAI LẬY  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh TPc

### **BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi      giờ 00 ngày 18 tháng 3 năm 2022;  
Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang  
Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:  
Thẩm phán - Chủ tọa NPên tòa: Bà Dương Thị Hằng Ni.  
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Tám và ông Đặng Thế ứng  
Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2022 đối với:  
Nguyễn Đ, sinh ngày 07/3/1998 tại tỉnh Tiền Giang;  
Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;  
Căn cứ các chứng cứ và T liệu đã được xem xét tại NPên tòa, kết quả tranh tụng tại NPên tòa, các quy định của pháp luật.

#### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

##### **1. Về tội danh:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đ phạm tội “Trộm cắp T sản”.

**Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)**

##### **2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm q, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2021.

**Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)**

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 dụng cụ gồm: nỏ thủy tinh được gắn vào một nắp nhựa (chạy nước giải khác, ống hút nhựa màu trắng gắn vào nắp nhựa (bộ dụng cụ để sử dụng ma túy); 03 bật lửa ga; 01 con dao; 01 ổ khóa dây.

**Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)**

**3. Về các vấn đề khác:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

- Buộc bị cáo Nguyễn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự:**

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có mặt tại NPên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại NPên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Đ bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)**

Nghị án kết thúc vào hồi giờ TPt, ngày 18 tháng 3 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA NPÊN TÒA**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên)*

*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*